

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Việt Minh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Thanh Mai

2. Ông Nguyễn Văn Đô

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên -
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết:** Ông Phạm Văn Hiệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 và ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh P (B), sinh năm 1985 tại Bình Thuận.

- Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu phố 01, P, Phan Thiết, Bình Thuận;
Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị Ph. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ Trần Phú Nhã T, sinh năm 1998; Con Lê Hoàng Thủy A, sinh năm 2015. Hiện cùng trú tại thôn X, N, Phan Thiết, Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 28/4/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 51/2010/HSPT. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/12/2012. Tháng 06/2016 chấp hành xong án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

2. Nguyễn Hồ Thế D, sinh năm 1987, tại Bình Thuận.

- ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu phố 01, P, Phan Thiết, Bình Thuận

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Nh, sinh năm 1955 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1960. Hiện cùng trú tại Khu phố 01, P, Phan Thiết, Bình Thuận. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 09/8/2017 đến ngày 22/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo Lê Minh P: Luật sư Lê Văn Khánh - Văn phòng luật sư Công Lý - Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong hai ngày 08 và 09 tháng 8 năm 2017, Lê Minh P đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hồ Thế D tại Khu phố 1, phường P, thành phố Phan Thiết, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng hơn 21 giờ ngày 08/8/2017, Nguyễn Hồ Thế D dùng điện thoại di động chứa sim số 0968.060.617 liên lạc với Lê Minh P theo điện thoại di động chứa sim số 0949.842.104 để hỏi mua “một hộp năm ma túy đá” thì Phúc đồng ý bán với giá 3.600.000 đồng. D đồng ý mua và hẹn địa điểm giao dịch là tại trước cổng nhà D ở số 204/53 đường Nguyễn Hội, thuộc Khu phố 1, phường P, thành phố Phan Thiết, đồng thời Phúc nói với D “Để tao chạy đến ném hộp thuốc rồi mày ném lại hộp thuốc cho tao”, nghĩa là khi Phúc chạy đến trước cổng nhà D thì Phúc sẽ ném một vỏ hộp thuốc lá, bên trong có chứa “một hộp năm” ma túy đá vào bên trong sân nhà D để D lấy ma túy ra và bỏ 3.600.000 đồng vào bên trong vỏ hộp thuốc lá rồi ném ra bên ngoài đường phía trước nhà D cho Phúc. Thỏa thuận xong, P điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 85E1 – 043.79 đến đoạn đường vắng người trong khu vực Kênh Bàu thuộc phường E, thành phố Phan Thiết thì dừng lại. Tại đây, Phúc lấy ra “một hộp năm” ma túy đá từ trong mũ bảo hiểm mà Phúc đang đội trên đầu, bỏ vào trong một vỏ hộp thuốc lá (Phúc không nhớ rõ nhãn hiệu) mà Phúc lượm trên đường trước đó, sau đó P cất gói thuốc này vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đến nhà D. Khi đến gần nhà D, P điều khiển xe mô tô chạy chậm, rồi lấy từ trong áo khoác ra một gói thuốc lá chứa ma túy mà P đã chuẩn bị trước đó cầm trong lòng bàn tay phải. Khi xe mô tô di chuyển đến sát vách tường phía trước nhà D thì Phúc thò tay qua lỗ của vách tường này và thả gói thuốc lá đó vào trong sân nhà D, đồng thời rồ ga chạy đến đầu dốc hẻm, sau đó quay xe lại đến trước cổng nhà Phúc số 204/38 đường Nguyễn Hội, đối diện với nhà D để chờ D đưa tiền. Khoảng 03 phút sau D đi ra trước cổng nhà và ngồi lại tại đây đợi Phúc. Khi P đến, D đưa Phúc 3.600.000 đồng (D và Phúc đều không xác định được gồm bao nhiêu tờ tiền, mệnh giá bao nhiêu). Phúc nhận số tiền trên và chỉ vị trí ném gói ma túy cho D biết. D lấy ma túy rồi vào nhà còn Phúc lấy tiền bỏ vào túi áo khoác và rời khỏi cổng nhà D (BL số 101, 104-105, 108, 109, 115-116, 120, 136-137, 143-144, 145-146, 153-154)

Lần thứ hai: Vào lúc 17 giờ 45 phút ngày 09/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 47) Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường P bắt quả tang Nguyễn Hồ Thế D đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại Khu phố 1, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Thu giữ trong túi quần bên phải của D 01 gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu, kích thước khoảng

(04 x 05) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, D khai đây là ma túy do D mua của Lê Minh P vào ngày 08/8/2017 (sau đó đã được niêm phong và ký hiệu M1 khi giám định). Để chứng minh nguồn gốc ma túy mà D tàng trữ là mua của Lê Minh P, D đã chủ động đề nghị với Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC 47) Công an tỉnh Bình Thuận đề D tiếp tục liên lạc, hỏi mua ma túy của Phúc. Cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 09/8/2017, D sử dụng điện thoại chứa sim số 0968.060.617 gọi đến điện thoại chứa sim số 0949.842.104 cho Phúc và nói: “*Y như cũ*”, tức là D muốn mua của Phúc “*một hộp năm*” ma túy đá với giá 3.600.000 đồng như ngày hôm trước thì Phúc nói lại “*đồ hết rồi à, sao lẹ vậy?*”. Qua nhiều cuộc điện thoại trao đổi với nhau thì Phúc đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch là tại trước cửa nhà D ở số 204/53 đường Nguyễn Hội, thuộc khu phố 1, phường P, thành phố Phan Thiết. Sau khi thỏa thuận, Phúc điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 85E1 – 043.79 đến đoạn đường vắng người trong khu vực Kênh Bàu thuộc phường E, thành phố Phan Thiết thì dừng lại và lấy “*một hộp năm*” ma túy đá từ trong mũ bảo hiểm mà Phúc đang đội trên đầu gói vào trong khẩu trang y tế màu xanh rồi bỏ vào trong túi áo khoác bên phải P đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô 85E1 – 043.79 đến nhà D. Khi đến gần nhà D, Phúc điều khiển xe mô tô 85E1 – 043.79 với tốc độ thật chậm, khi xe mô tô di chuyển đến sát vách tường phía trước nhà D thì P thả ga của xe mở túi áo khoác lấy ra “*một hộp năm*” ma túy gói trong khẩu trang y tế đã chuẩn bị trước đó rồi thò tay phải qua lỗ của vách tường nhà D thả khẩu trang y tế này vào trong sân nhà D, ngay sau đó P điều khiển xe mô tô 85E1 – 043.79 chạy nhanh đến đầu hẻm rồi quay xe lại đến trước cổng nhà P số 204/38 đường Nguyễn Hội và gọi điện thoại báo cho D biết (Bút lục 101-102, 104-105, 136-137, 141, 142, 156-157)

Từ 17 giờ 45 phút đến 19 giờ 45 ngày 09/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 47) Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D và P tại khu phố 1, phường P và thu giữ các tang vật sau:

- Thu giữ trong phòng ngủ của D: 04 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 02 x 02 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì và đánh ký hiệu M2 khi giám định); 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 03 x 3,5 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì và đánh ký hiệu M2 khi giám định); 06 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 0,5 x 1,5 cm, bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì và đánh ký hiệu M2 khi giám định); 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 1,5 x 1,5 cm, bên trong chứa ½ viên thuốc tân dược màu trắng dạng nén (được niêm phong và ký hiệu M3 khi giám định). D khai ½ viên thuốc này là do D nhặt (lượm) tại quán Bar Paris Night thuộc khu phố 5, phường Phú Thủy vào ngày 05/8/2017; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, gồm: một chai nhựa có chữ Sting, trên nắp cổ chai có gắn một đoạn ống hút nước giải khát màu trắng hồng và một ống thủy tinh được thổi phồng, một đầu được gắn vào ống hút nước giải khát màu trắng đỏ; Một kéo cắt bằng kim loại màu trắng dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống hút giải khát màu xanh trắng, vót nhọn một đầu,

một đầu hàn kín, chiều dài khoảng 15 cm và một cân tiểu ly màu đen, có dạng hình chuột vi tính, trên nắp có chữ Mingheng.

- Thu giữ trước sân nhà của Nguyễn Hồ Thế D: 01 khẩu trang y tế màu xanh, cách tường phía trước nhà D khoảng 80 cm. Từ vị trí khẩu trang y tế đến cửa chính và đến bức tường bên trái của nhà D nhìn từ trong ra ngoài cổng nhà D với khoảng cách lần lượt là 05m và 01m, bên trong khẩu trang y tế có một gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng, có khóa kéo bằng nhựa, kích thước khoảng 04 x 10 cm(được niêm phong và ký hiệu M4 khi giám định).

Đồng thời thu giữ của D một điện thoại hiệu Nokia, bên trong có chứa sim số 093.881.3331 và sim số 096.806.0617

- Thu giữ trong túi quần sau, bên trái của Lê Minh P: 01 ví da màu đen, bên trong có 11.600.000 đồng; Thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của Lê Minh P: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, bên trong gắn sim số 0949.842.104 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bên trong có gắn sim số 0949.842.617; trong túi quần bên trái, phía trước của Lê Minh P: 3.700.000 đồng tiền Việt Nam và một xe mô tô loại Yamaha, có chữ Nouvo Fi, màu trắng đỏ đen, có một gương chiếu hậu bên trái, có biển số 85E1 – 043.79, số khung: RLCN1DB10DY13441, số máy: 1DB1 - 134452.

Tại Kết luận giám định số 532 ngày 11/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (PC54) thể hiện : mẫu M1 gửi đến giám định có khối lượng 1,7071 gam, là Methamphetamine; mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,6264 gam, là Methamphetamine và mẫu M4 gửi đến giám định có khối lượng 4,9869 gam, là Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 3389 ngày 07/11/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nửa viên màu trắng không rõ logo đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,2052 gam, loại MDMA, Methylphenidate.

Quá trình điều tra, từ ngày 09/8/2017 đến trước ngày 18/10/2017, bị can Lê Minh P đều thừa nhận đã hai lần bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Nguyễn Hồ Thế D vào các ngày 08/8/2017 và 09/8/2017, mỗi lần bán là “*một hộp năm*” với giá 3.600.000 đồng tại trước cổng nhà của D, số 204/53 đường Nguyễn Hội, thuộc khu phố 1, phường P, thành phố Phan Thiết (bút lục số 136 – 137; 140; 151 – 154). Nhưng từ sau ngày 18/10/2017 đến nay, Phúc thay đổi lời khai chỉ thừa nhận 01 lần bán trái phép 4,9869 gam Methamphetamine cho D với giá 3.600.000 đồng vào ngày 09/8/2017. Riêng đối với ngày 08/8/2017 bị can Phúc cho rằng giữa P và D có liên lạc với nhau nhưng chỉ xoay quanh nội dung rủ đi nhậu hoặc uống ca phê (bút lục số 156; 157; 165; 166; 169; 170; 177; 178; 180; 181, 365, 366). Tuy nhiên, căn cứ vào Bản tự khai và Biên bản đối chất giữa Phúc và D cùng ngày 10/8/2017; Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung Phúc các ngày 09/8; 11/8; 18/8; Biên bản xác định hiện trường kèm sơ đồ và bản ảnh ngày 10/8/2017 (bút lục số 136 – 154), biên bản ghi lời khai của D vào các ngày 18/8 và 26/12/2017 và các tài liệu chứng minh bản thân Phúc không có nghề nghiệp ổn định nhưng có nguồn tiền khá lớn đã thu giữ trong người của Phúc vào ngày 09/8/2017 nhưng không chứng minh được nguồn gốc số tiền này do đâu mà có nên không có cơ sở chấp nhận lời khai

nại của Phúc. Do đó, buộc P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho D vào cả 02 ngày 08/8/2017 và ngày 09/8/2017.

Đối với Nguyễn Hồ Thế D: vào ngày 08/8/2017 Nguyễn Hồ Thế D đã có hành vi mua “*một hộp năm*” ma túy của Lê Minh P với giá 3.600.000 đồng để sử dụng. Sau khi sử dụng D đã cất giấu trong người 1,7071 gam Methamphetamine và trong phòng ngủ của mình tại nhà số 204/53 đường Nguyễn Hội, thuộc khu phố 1, phường P, thành phố Phan Thiết 1,6264 gam Methamphetamine còn lại cùng với 0,2052 gam, loại MDMA, Methylphenidate mà D nhặt (lượm) được tại quán Bar Paris Night vào ngày 05/8/2017 trước đó thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra (PC 47) Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 09/8/2017. Khi bị bắt quả tang, để chứng minh nguồn gốc 3,3335 gam Methamphetamine là do D mua của Lê Minh P nên D đã tiếp tục tiến hành giao dịch mua 4,9869 gam Methamphetamine của Phúc với giá 3.600.000 đồng, sau khi Phúc thực hiện hành vi ném khẩu trang y tế có chứa 4,9869 gam Methamphetamine vào trong sân nhà D thì cơ quan Cảnh sát điều tra (PC 47) Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành thu giữ. Do D chưa có hành vi cầm, nắm để “cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy” nên căn cứ vào điểm 3.1 khoản 3 mục II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao - Tòa án nhân dân Tối cao - Bộ Tư pháp Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “*Các tội phạm về ma túy*” thì không buộc D phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 4,9869 gam Methamphetamine mà chỉ buộc D phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 3,3335 gam Methamphetamine và 0,2052 gam, loại MDMA, Methylphenidate thu giữ trong người và trong phòng ngủ của D.

Các vật chứng trong vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bên trong có chứa sim số 093.881.3331 và sim số 096 806 0617 là vật mà D đã sử dụng làm phương tiện liên lạc khi phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, bên trong gắn sim số 0949.842.104 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bên trong có gắn sim số 0949.842.617, là vật mà Phúc đã sử dụng làm phương tiện liên lạc khi phạm tội.

- 01 xe mô tô loại Yamaha, có chữ Nouvo Fi, màu trắng đỏ đen, có một gương chiếu hậu bên trái, có biển số 85E1 - 043.79, số khung: RLCN1DB10DY13441, số máy: 1DB1 - 134452 mà Lê Minh P sử dụng làm phương tiện phạm tội vào ngày 08/8 và 09/8/2017, quá trình điều tra xác định được: Xe mô tô 85E1 - 043.79 do ông Trần Kỳ F (sinh năm 1979, trú tại thôn G, xã H, huyện I, tỉnh Ninh Thuận) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, ông F bán xe mô tô này cho anh Phan Tấn H (sinh năm 1984, trú tại thôn I, xã K, huyện L) nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Năm 2016 anh H thế chấp xe mô tô 85E1 - 043.79 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đối với xe mô tô này cho bà Nguyễn Thị Ph (là mẹ ruột của P sinh năm 1962, trú tại khu phố 1, phường P), bà Ph đã cho P mượn để sử dụng hàng ngày. Vào các ngày 08/8 và

09/8/2017, P đã sử dụng xe mô tô 85E1 – 043.79 làm phương tiện phạm tội nhưng do bà Ph không biết được mục đích P đã dùng xe mô tô này để làm phương tiện phạm tội nên không có cơ sở xử lý đối với bà Ph và xe mô tô, vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bình Thuận đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản này cho bà Nguyễn Thị Ph.

- Số tiền 11.600.000 đồng thu giữ trong ví da của Lê Minh P, qua điều tra xác định được: Trong tổng số tài sản trên, có 10.000.000 đồng là tiền mà Lê Minh P vay của ông Cù Văn B vào ngày 08/8/2017 (sinh năm 1965, trú tại thôn 3, xã M, huyện Hàm Thuận Bắc) với thời hạn vay là 03 ngày, kể từ ngày vay thông qua hợp đồng vay tài sản. Xác định số tiền trên không liên quan đến nội dung vụ án, do đó, Cơ quan CSĐT - Công an Tp. Phan Thiết ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài trên cho ông Cù Văn B, 1.600.000 đồng còn lại là tiền cá nhân của P.

- Số tiền 3.700.000 đồng thu giữ trong túi quần bên trái, phía trước của Phúc, quá trình điều tra ban đầu P khai nhận: Trong tổng số tài sản trên, có 3.600.000 đồng là do Phúc bán ma túy cho D vào ngày 08/8/2017 mà có, còn 100.000 đồng còn lại là tiền cá nhân của P (bút lục số 151). Sau đó, P lại khai: 3.700.000 này, gồm hơn 2.000.000 đồng là tiền của chị Trần Phú Nhã T (là vợ của Phúc, sinh năm 1998, trú tại thôn Xuân Phú, xã N, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận) đưa để P mua sữa và tã cho con; số tiền còn lại là của P (bút lục số 157). Nhưng chị T xác nhận không đưa cho Phúc số tiền trên (bút lục số 195). Vì vậy, có căn cứ xác định: 3.700.000 đồng là tiền P bán ma túy cho D vào ngày 08/8/2017 và tiền cá nhân của Phúc như lời khai ban đầu của P.

Số mẫu vật còn lại sau giám định, gồm: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,3616 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 532/1; 11 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,3404 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 532/2; 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 4,3350 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 532/4, tất cả đều có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu.

Các vật chứng còn lại, gồm: 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 chai nhựa có chữ Sting, trên nắp cổ chai có gắn một đoạn ống hút nước giải khát màu trắng hồng và một ống thủy tinh được thổi phồng, một đầu được gắn vào ống hút nước giải khát màu trắng đỏ; 01 đoạn ống hút giải khát màu xanh trắng, vót nhọn một đầu, một đầu hàn kín, chiều dài khoảng 15 cm; 01 ví da màu đen; 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng dài khoảng 10 cm; 01 cân tiểu ly màu đen, có dạng hình chuột vi tính, trên nắp có chữ Mingheng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục THA Phan Thiết theo biên bản ngày 28/12/2017 (BL 269).

Cáo trạng số 05/CT-VKSBT-P1 ngày 21 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Minh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; truy tố bị cáo Nguyễn Hồ Thế D về về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Phan Thiết, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh P từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù và bị cáo Nguyễn Hồ Thế D từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01, khoản 02 Điều 41 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c, d khoản 02 Điều 76 Bộ luật hình sự để tiêu hủy hoặc tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Luật sư Lê Văn Khánh người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo Lê Minh P: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo Lê Minh P không thực hiện hành vi phạm tội ngày 08/8/2017; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan. Tuy nhiên, Bị cáo Phúc cho rằng mình chỉ thực hiện hành vi mua bán ma túy ngày 09/8/2017 chứ không thực hiện hành vi mua bán ma túy ngày 08/8/2017 nên đề nghị được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo D không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị can không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thiếu sự thống nhất về thẩm quyền điều tra nên đã nhiều lần chuyển hồ sơ vụ án qua lại giữa Cơ quan điều tra cấp huyện và Cơ quan điều tra cấp tỉnh dẫn tới việc kéo dài thời gian điều tra cũng như việc bị cáo phản cung, chối tội. Đã có sự vi phạm Điều 140 và 143 Bộ luật tố tụng hình sự trong việc lập biên bản khám người, chỗ ở (Biên bản khám xét lập tại nhà của bị cáo Phúc vào lúc 19 giờ 15 phút, kết thúc lúc 19 giờ 45 phút; Biên bản khám xét lập tại nhà của bị cáo D lúc 19 giờ 00 phút, kết thúc lúc 19 giờ 30 phút, là hai địa điểm khác nhau nhưng đều có sự tham gia của bà Bùi Thị Xuân Trang là Phó Trưởng Công an phường P). Tuy nhiên, những vi phạm này là không nghiêm trọng, không làm thay đổi bản chất, nội dung vụ án và cũng không làm xấu đi tình trạng của bị cáo.

Theo Cáo trạng số 05/CT-VKSBT-P1 ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận thì bị cáo Phúc bị tạm giữ ngày 10/8/2017 và bị cáo D bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2017. Tuy nhiên, qua những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định cả bị cáo P và bị cáo D đều đã bị bắt tạm giữ từ ngày chiều tối 09/8/2017.

[2] Về căn cứ buộc tội các bị cáo: Theo cáo trạng, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/8/2017, Lê Minh P có hành vi bán trái phép “*một hộp năm*” ma túy đã được cất giấu trong một hộp thuốc lá với giá 3.600.000 đồng cho Nguyễn Hồ Thế D bằng cách ném ma túy vào trong sân nhà D thông qua lỗ bức tường trước nhà của D số 204/53 đường Nguyễn Hội, khu phố 1, phường P, thành phố Phan Thiết. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/8/2017, Lê Minh P tiếp tục có hành vi bán trái phép 4,9869 gam Methamphetamine được cất giấu trong khẩu trang y tế cho Nguyễn Hồ Thế D với giá 3.600.000 đồng. Tuy nhiên, Phúc chưa nhận tiền của D thì bị Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận tiến hành bắt khẩn cấp.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh P cũng như vị luật sư bào chữa cho rằng, bị cáo Lê Minh P không thực hiện hành vi mua bán ma túy vào ngày 08/8/2017 như Viện kiểm sát đã buộc tội.

Mặc dù cả bị cáo và vị luật sư bào chữa phủ nhận hành vi mua bán ma túy vào ngày 08/8/2017, tuy nhiên từ những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được cũng như qua việc xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa thể hiện có việc mua bán ma túy giữa Phúc và D xảy ra ngày 08/8/2017. Cụ thể: trong Bản tự khai và Biên bản đối chất giữa Phúc và D cùng ngày 10/8/2017; Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung Phúc ngày 09/8, 11/8 và 18/8; Biên bản xác định hiện trường kèm sơ đồ và bản ảnh ngày 10/8/2017 bị cáo Phúc đều thừa nhận vào ngày 08/8/2017 có bán cho D “*một hộp năm*” ma túy. Đây là những lời khai, chứng cứ ban đầu, đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục; không có dấu hiệu bị cáo bị dọa nạt, dùng nhục hình để ép cung, dụ cung hay thông cung. Nên những tài liệu, chứng cứ này có giá trị chứng minh. Giả sử, nếu Phúc không bán ma túy cho D vào ngày 08/8/2017 thì tại sao vào ngày 09/8/2017, khi được D đề nghị mua lượng ma túy “*Y như cũ*” thì Phúc lập tức hỏi lại “*đồ hết rồi à, sao lẹ vậy*” và tiếp tục bán ma túy cho D với phương thức và khối lượng như trước đó.

Về định lượng: lượng ma túy “*một hộp năm*” mà P bán cho D ngày 08/8/2017 tương đương với lượng ma túy “*một hộp năm*” P bán cho D vào ngày 09/8/2017 đã được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận giám định theo kết luận số 532 ngày 11/8/2017, nên đủ định lượng để xử lý hình sự đối với một lần mua bán ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Minh P đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hồ Thế D.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồ Thế D thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,3335 gam Methamphetamine và 0,2052 gam MDMA, Methylphenidate. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy; Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 có nhiều quy định không có lợi cho người phạm tội so với khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt từ 01

năm đến 05 năm tù. Như vậy, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn cho người phạm tội. Do vậy, Cáo trạng số 05/CT-VKSBT-P1 ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Lê Minh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; truy tố bị cáo Nguyễn Hồ Thế D về về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo đều biết ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm hoạt động tàng trữ, mua bán trái phép. Thế nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân: Đối với Nguyễn Hồ Thế D: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đối với Lê Minh P: Ngày 28/4/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 51/2010/HS-PT.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Minh P không có tình tiết tăng nặng cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Hồ Thế D: không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm; nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình. Bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng những hình phạt tù tương xứng để trừng trị, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,3616 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 532/1; 11 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,3404 gam mẫu vật được niêm phong trong phong bì số 532/2; 01 gói nylon có chứa viên thuốc dạng nén, được niêm phong trong phong bì số 532/3; 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 4,3350 gam được niêm phong trong phong bì số 532/4; 01 cây kéo cắt bằng kim loại màu trắng dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống hút màu xanh trắng dài khoảng 15 cm; 01 cân tiểu ly màu đen có chữ Mingheng; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 ví da màu đen; 01 chai nhựa có chữ Sting trên nắp cổ chai có gắn đoạn ống hút nước giải khát màu trắng

hồng và một ống hút thủy tinh được thổi phồng, một đầu được gắn vào ống hút nước giải khát mà trắng đỏ là những công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên phải tịch thu, tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh đen, mặt trước và sau có chữ Nokia có chứa sim số 0938.813.331 và sim số 0968.060.617 thu giữ của Nguyễn Hồ Thế D; 01 (một) điện thoại di động màu trắng bạc mặt trước và sau có chữ Nokia có chứa sim số 0949.842.617; 01 điện thoại di động màu sườn trắng bạc mặt sau có chữ Iphone, màn hình trước có nhiều vết nứt có chứa sim số 0949.842.104 thu giữ của Lê Minh P và số tiền 3.600.000 đồng do Phúc bán ma túy cho D vào ngày 08/8/2017 là vật và tiền dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô loại Yamaha, hiệu Nouvo Fi, màu trắng đỏ đen, có một gương chiếu hậu bên trái, có biển số 85E1-043.79, số khung: RLCN1DB10DY13441, số máy: 1DB1 – 134452, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Phượng là có căn cứ pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- *Áp dụng*: điểm b khoản 02 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.
- *Tuyên bố*: Bị cáo Lê Minh P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- *Xử phạt*: bị cáo Lê Minh P 07 (bảy) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.
- *Áp dụng*: điểm c khoản 01 Điều 249, điểm s, t khoản 01, 02 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.
- *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Hồ Thế D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- *Xử phạt*: bị cáo Nguyễn Hồ Thế D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2017 đến ngày 22/01/2018.
- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 và 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 532/1; 11 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 532/2; 01 gói nylon có chứa viên thuốc dạng nén, được niêm phong trong phong bì số 532/3; 02 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 532/4; 01 cây kéo cắt bằng kim loại màu trắng dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống hút màu xanh trắng vót nhọn một đầu, hàn kín một đầu dài khoảng 15 cm; 01 cân tiểu ly màu đen có dạng hình chuột vì tính trên nắp có chữ Mingheng; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 ví da màu đen; 01 chai nhựa có chữ Sting trên nắp cổ chai có gắn đoạn ống hút nước giải khát màu trắng hồng và một ống hút thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh đen, mặt trước và sau có chữ Nokia có chứa sim số 0938.813.331 và sim số 0968.060.617 của Nguyễn Hồ Thế D; 01 (một) điện thoại di động màu trắng bạc mặt trước và sau có chữ Nokia có chứa sim số 0949.842.617; 01 điện thoại di động màu trắng bạc mặt sau có chữ Iphone, màn hình trước có nhiều vết nứt có chứa sim số 0949.842.104 và 3.600.000 đồng thu giữ của Lê Minh P.

Tiếp tục tạm giữ số tiền và các tài sản khác của các bị cáo theo biên bản giao nhận vật chứng số 45 ngày 28/12/2017 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 02 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc Lê Minh P và Nguyễn Hồ Thế D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo của các bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo Lê Minh P là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (07/8/2018).

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa

Võ Việt Minh